TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **261**/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 29 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 134/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hạ Phương T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Lê Văn S**, sinh năm 1981; Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã V, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hạ Phương T** và anh **Lê Văn S.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Hạ Phương T và anh Lê Văn S cùng thống nhất xác định, vợ chồng có 02 con chung: Lê Khánh L, sinh ngày 06/11/2005 và Lê Minh V, sinh ngày 25/8/2012.

Ly hôn, chị Hạ Phương T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Minh V đến khi con chung của anh, chị thành niên hoặc có quyết định khác của Toà án. Đối với con

chung Lê Khánh L đã thành niên và tự lập được về kinh tế nên không phải nuôi dưỡng.

Anh Lê Văn S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị Hạ Phương T và anh Lê Văn S cùng thống nhất xác định: Tự các bên thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ chung:** Chị Hạ Phương T và anh Lê Văn S cùng thống nhất xác định: Tự các bên thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Hạ Phương T tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017160 ngày 20/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị Hạ Phương T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Đông Anh;
- Chi cục THADS H. Đông Anh;
- UBND xã V, Ba Vì, Hà Nội,
(Số ĐK 09, Quyển 01/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Duy Khoa